

Số: 130 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ  
đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức  
và cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Kế hoạch số 81-KH/TU ngày 24/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 1216/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2022;*

*Căn cứ Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 155/SNV-CCVC ngày 25/01/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Quảng Ngãi năm 2022, với tổng kinh phí là 9.000 triệu đồng (*Chín tỷ đồng*).

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch được phê duyệt tại Quyết định này; có trách nhiệm quản lý, sử

dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí được giao theo đúng chế độ tài chính quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Vụ DTBD CBCCVC, Bộ Nội vụ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CBTH;
- Lưu: VT, NCvi72.



**CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**



KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC  
CẤP XÃ TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM 2022

(Kế hoạch Quyết định số 130 /QĐ-UBND ngày 28 /01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

S T T	Tên lớp và nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng	Tổng số học viên	Thời gian bồi dưỡng	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	Lớp bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng.	Công chức, viên chức đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; công chức, viên chức quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương cấp tỉnh và cấp huyện	400	160 tiết	760.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 04 lớp
2	Lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp xã	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn	285	80 tiết	300.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 03 lớp
3	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên chính	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh và cấp huyện	240	240 tiết	660.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
4	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh và cấp huyện	240	320 tiết	680.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
5	Lớp bồi dưỡng ngạch Kế toán viên	Công chức, viên chức làm công tác kế toán trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, huyện	110	320 tiết	250.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	- Cơ quan, đơn vị cử công chức, viên chức đi bồi dưỡng chi trả 50%, khoản kinh phí còn lại do ngân sách tỉnh chi trả.
6	Lớp bồi dưỡng ngạch Kế toán viên chính	Công chức, viên chức làm công tác kế toán trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, huyện (đang giữ ngạch kế toán viên chính hoặc đã có chứng chỉ bồi dưỡng ngạch kế toán viên)	100	240 tiết	250.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	- Cơ quan, đơn vị cử công chức, viên chức đi bồi dưỡng chi trả 50%, khoản kinh phí còn lại do ngân sách tỉnh chi trả.

S T T	Tên lớp và nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng	Tổng số học viên	Thời gian bồi dưỡng	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện	Ghi chú
7	Lớp bồi dưỡng ngạch kỹ sư hạng III	Viên chức đang giữ ngạch kỹ sư hạng III, viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên hạng IV (đủ tiêu chuẩn, điều kiện để thi xét thăng hạng lên hạng III)	100	240 tiết	300.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
8	Lớp bồi dưỡng ngạch Quản lý bảo vệ rừng viên	Viên chức đang giữ ngạch: Kỹ sư hạng III, kiểm lâm viên, Kỹ thuật viên hạng IV (đủ tiêu chuẩn, điều kiện để thi hoặc xét thăng hạng lên hạng III)	70	240 tiết	280.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ sở đào tạo có liên quan	
9	Lớp bồi dưỡng chức danh giáo viên THPT hạng II	Giáo viên THPT hạng II, hạng III (đủ tiêu chuẩn, điều kiện để thi hoặc xét thăng hạng lên hạng II)	100	240 tiết	230.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
10	Lớp bồi dưỡng chức danh giáo viên THCS hạng II	Giáo viên THCS hạng II, hạng III (đủ tiêu chuẩn, điều kiện để thi hoặc xét thăng hạng lên hạng II)	120	240 tiết	276.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
11	Lớp bồi dưỡng chức danh giáo viên THCS hạng III	Giáo viên THCS hạng III	120	240 tiết	276.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
12	Lớp bồi dưỡng chức danh giáo viên Tiểu học hạng II	Giáo viên Tiểu học hạng II, hạng III (đủ tiêu chuẩn, điều kiện để thi hoặc xét thăng hạng lên hạng II)	200	240 tiết	460.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
13	Lớp bồi dưỡng chức danh giáo viên Tiểu học hạng III	Giáo viên Tiểu học hạng III	200	240 tiết	460.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
14	Lớp bồi dưỡng chức danh giáo viên Mầm non hạng II	Giáo viên Mầm non hạng II, hạng III (đủ tiêu chuẩn, điều kiện để thi hoặc xét thăng hạng lên hạng II)	200	240 tiết	460.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
15	Lớp bồi dưỡng chức danh giáo viên Mầm non hạng III	Giáo viên Mầm non hạng III	100	240 tiết	230.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	



S T T	Tên lớp và nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng	Tổng số học viên	Thời gian bồi dưỡng	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện	Ghi chú
16	Lớp bồi dưỡng chứng chỉ ngoại ngữ Tiếng Anh bậc 3	Cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã (ưu tiên cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp xã dưới 40 tuổi)	60	60 tiết	220.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
17	Lớp bồi dưỡng chứng chỉ ngoại ngữ Tiếng Anh bậc 4	Cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện (ưu tiên cán bộ, công chức lãnh đạo quản lý từ cấp phòng và tương đương trở lên dưới 40 tuổi); viên chức cấp tỉnh, huyện (ưu tiên viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý); cán bộ, công chức cấp xã	40	60 tiết	150.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
18	Lớp bồi dưỡng Tiếng Anh chuyên ngành	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh và huyện	30	60 tiết	110.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
19	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về du lịch	Cán bộ, công chức, viên chức quản lý nhà nước về du lịch ở cấp tỉnh, huyện và cấp xã	40	30 tiết	100.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ sở đào tạo có liên quan	
20	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về xúc tiến du lịch	Cán bộ, công chức, viên chức quản lý nhà nước về du lịch ở cấp tỉnh, huyện và cấp xã	40	30 tiết	100.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ sở đào tạo có liên quan	
21	Lớp bồi dưỡng kỹ năng xây dựng đề án xác định vị trí việc làm trong cơ quan hành chính nhà nước	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh và cấp huyện	120	30 tiết	135.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
22	Lớp bồi dưỡng đạo đức liêm chính và tổ chức thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh và cấp huyện	100	30 tiết	110.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
23	Lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cải cách hành chính	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã	240	30 tiết	220.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp

S T T	Tên lớp và nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng	Tổng số học viên	Thời gian bồi dưỡng	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện	Ghi chú
24	Lớp bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ điều hành hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2005 và ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2005 kiểm soát và cải thiện chỉ số SIPAS	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã	120	30 tiết	110.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
25	Lớp bồi dưỡng kỹ năng xây dựng, tổ chức thực hiện, giám sát, kiểm tra, đánh giá kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã	120	30 tiết	110.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
26	Lớp bồi dưỡng văn hóa ứng xử và kỹ năng giao tiếp với công dân cho bộ phận một cửa các cơ quan hành chính	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện và xã trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính của người dân, tổ chức	240	30 tiết	220.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
27	Lớp bồi dưỡng kỹ năng kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và tham mưu trong việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã	240	30 tiết	260.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
28	Lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước chuyên lĩnh vực giống vật nuôi, cây trồng	Cán bộ, công chức, viên chức quản lý nhà nước về nông nghiệp ở cấp tỉnh, huyện và cấp xã	120	30 tiết	135.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
29	Lớp bồi dưỡng kiến thức về phát triển Chính phủ số và Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 cho Lãnh đạo CIO các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi	Lãnh đạo Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh; Giám đốc và Phó Giám đốc phụ trách về CNTT các sở, ban, ngành, hội đoàn thể; Chủ tịch, Phó Chủ tịch phụ trách CNTT; Chánh Văn phòng UBND các huyện, thị xã, thành phố	90	30 tiết	100.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ sở đào tạo có liên quan	
30	Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và Chuyển đổi số	Lãnh đạo Văn phòng; cán bộ chuyên trách/phụ trách về CNTT, ATTT các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố; Lãnh đạo Phòng Văn hóa, Thông tin các huyện, thị xã, thành phố	90	50 tiết	120.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ sở đào tạo có liên quan	



S T T	Tên lớp và nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Đối tượng được đào tạo, bồi dưỡng	Tổng số học viên	Thời gian bồi dưỡng	Kinh phí (triệu đồng)	Cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện	Ghi chú
31	Lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng thực hiện pháp luật về quản lý tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập	Cán bộ, công chức, viên chức quản lý tài chính ở các đơn vị sự nghiệp công lập ở cấp tỉnh, cấp huyện	110	30 tiết	110.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
32	Lớp bồi dưỡng cập nhật công tác Hội, công tác xã hội, kỹ năng chuyên sâu theo vị trí việc làm cho cán bộ Hội LHPN tỉnh, huyện	Cán bộ Hội LHPN cấp tỉnh, cấp huyện	55	50 tiết	94.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các cơ sở đào tạo có liên quan	
33	Lớp bồi dưỡng cập nhật công tác Hội, công tác xã hội, kỹ năng chuyên sâu theo vị trí việc làm cho Chủ tịch và cán bộ nguồn chức danh Chủ tịch Hội LHPN cấp xã	Chủ tịch và cán bộ nguồn chức danh Chủ tịch Hội LHPN cấp xã	120	50 tiết	140.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
34	Lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho Chi Hội trưởng Phụ nữ	Chi Hội trưởng Phụ nữ	140	50 tiết	170.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
35	Lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức về tín ngưỡng, tôn giáo	Cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo cấp huyện, xã	120	30 tiết	130.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	
36	Lớp bồi dưỡng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, huyện và cán bộ, công chức cấp xã	200	30 tiết	234.00	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ sở đào tạo có liên quan	Mở 02 lớp
37	Quản lý đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức				50.000	Sở Nội vụ	
<b>TỔNG CỘNG</b>					<b>9.000.000</b>		

**Bảng chữ: Chín tỷ đồng./.**